

CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TỔNG HỢP TRẦN LÊ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TỔNG HỢP TRẦN LÊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRAN LE GENERAL MECHANICAL
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108351927

3. Ngày thành lập: 05/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Lạc Nông, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982 255 711

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
4.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
5.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
8.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
9.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
10.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Thu gom rác thải độc hại	3812
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không kinh doanh vàng)	4662
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299
26.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
27.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
28.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
29.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4541
30.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4543
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
34.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
35.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
36.	Tái chế phế liệu	3830
37.	Xây dựng nhà các loại	4100
38.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
39.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
40.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
42.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
43.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
44.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511(Chính)
45.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
46.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
47.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
48.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530

49.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
50.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
52.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn hóa chất khác: Bán buôn hoá chất công nghiệp	4669
53.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN QUỐC TUẤN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 07/10/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013595155

Ngày cấp: 08/09/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Hữu, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Hữu, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN QUỐC TUẤN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *07/10/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013595155*

Ngày cấp: *08/09/2012*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phú Hữu, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phú Hữu, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội